TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 03 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điểu Nhót và ông Bùi Lâm Tới.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Luân– Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 31/2019/HSST ngày 12/9/2019 đối với bị cáo:

Dương Minh V, sinh năm 1991,tại TP. Hà Nội; nơi cư trú: Ấp Q, xã L, huyện N, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Ư và con bà Lại Thị M; bị cáo có vợ Triệu Thị H và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại bản án số 10/2008/HS-ST ngày 29/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, TP Hà Nội, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" (đã chấp hành xong, đương nhiên xóa án tích); ngày 27/11/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong bản án (đương nhiên xóa án tích); Tại bản án số 20/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/01/2019 hiện đanh chấp hành án tại Trại giam Đ (Tòa án trích xuất xét xử theo quy định); có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Lê Trung Đ; xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bon T, xã X, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Dương Thị Q; có mặt.

Nơi ĐKNKTT: 71/4/42 K 2, phường T, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh.

Tạm trú tại: Bon T, xã X, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Chị Triệu Thị H, vắng mặt.

Địa chỉ: Bon U3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- **Những người tham gia tố tụng khác**: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2018, Dương MinhVđiều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 48D1-09718 đi từ thị xã G về huyện C, tỉnh Đắk Nông. Trên đường đi, V điều khiển xe chạy vào Bon T, xã X, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, để hỏi mua bơ. Sau khi đi vào đường đất nằm bên trái đường Quốc lộ 14 theo hướng đi khoảng 01km, V thấy nhà của anh Lê Trung Đ, không khóa cổng mà chỉ khép hờ không có người trông coi, nên V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V mở cổng điều khiển xe đi vào trong sân nhà anh Đ rồi quay đầu xe mô tô hướng ra đường. V tìm thấy 01 con dao phát dài khoảng 40cm, mũi dao cong không còn cán, ở trên sân đất, rồi dùng dao này đập ổ khóa cửa nhà, làm ổ khóa bung ra. Sau đó, V vứt dao và ổ khóa sang bên hông trái của nhà rồi đi vào trong. Tại đây, V thấy có nhiều bao xác rắn màu xanh lá cây đựng cà phê nhân được buộc bằng dây nhựa xếp theo hàng ở phía bên phải ngôi nhà. V khiêng 01 bao cà phê nhân ra đặt vào giữa yên xe và đầu xe, sau đó V đi vào nhà tiếp tục khiêng 01 bao ra đặt phía sau yên xe. V điều khiển xe chở 02 bao cà phê nhân chạy ra Quốc lộ 14 rồi đi đến cửa hàng thu mua nông sản T của chị Dương Thị Q, tại Bon T, xã X, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, để bán. V để 02 bao cà phê nhân khô tại đây rồi nói chạy vào lấy thêm cà phê ra bán. Sau đó, V điều khiển xe quay lại nhà anh Lê Trung Đ lấy trộm 02 lần nữa với cách thức như lần trước được thêm 04 bao cà phê nhân khô ra cửa hàng thu mua nông sản của chị Q. Sau khi cân 06 bao cà phê được khoảng 442kg (bốn trăm bốn mươi hai ki lô gam) thì chị Q mua với giá 33.000đ/kg, tính thành tiền là 14.600.000 đồng thì V đồng ý. Sau khi lấy tiền, V chạy xe về huyện C rồi tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất số cà phê, gia đình anh Đ đã đi tìm và phát hiện ra số cà phê bị mất tại đại lý thu mua nông sản của chị Q nên đã trình báo sự việc đến cơ quan chức năng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành điều tra, thu giữ đối với 06 bao cà phê nhân nói trên. Sau khi cân, xác định tổng trọng lượng của 06 bao cà phê nhân là 442,7kg *(bốn trăm bốn mươi hai phẩy bảy ki lô gam).*

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị thành tiền của 442,7kg cà phê nhân xô tại thời điểm ngày 13/12/2018 là: 14.609.000 đồng *(mười bốn triệu sáu trăm lẻ chín ngàn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 42/CTr-VKS ngày 18/7/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Dương Minh V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Minh V về tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị Hội

đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) tuyên bố bị cáo Dương Minh V phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 BLHS.

Xử phạt bị cáo Dương Minh V từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, tổng hợp hình phạt với 01 năm 06 tháng tù của bản án số 20/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 33 đến 36 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm:

Trả loại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 48D1- 09718 cho chị Triệu Thị H.

Trả lại cho ông Lê Trung Đ 06 bao cà phê nhân xô có trọng lượng là 442,7kg.

Đối với 01 con dao phát dài khoảng 40cm, mũi dao cong, không còn cán. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không phát hiện được nên không đặt vấn đề xử lý.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Trung Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Dương Thị Q yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 14.600.000 đồng (đây là số tiền bị cáo V bán cà phê do trộm cắp mà có cho chị Q).

Tại phiên tòa bị cáo Dương Minh V không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại yêu cầu HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo Dương Minh V trả lại cho chị Dương Thị Q số tiền 14.600.000 đồng mà mà V chiếm đoạt được do bán cà phê cho chị mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho chị Triệu Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, vẫn vắng mặt lần 2 không có lý do nên căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3]. Bị cáo Dương Minh V là người có đủ nhận thức pháp luật để biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên vào khoảng 8 giờ

ngày 13/12/2018, lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của gia đình ông Lê Trung Đ tại Bon T, xã X, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Dương Minh V đã có hành vi lén lút, liên tục chiếm đoạt 06 bao cà phê nhân xô, với tổng trọng lượng 442,7 kg, trị giá là 14.609.000đồng. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo Dương Minh V đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

....."

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của bị hại, bị cáo đã có hành vi lén lút, liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, hiện đang chấp hành án tại trại giam Đ với hình phạt 01 năm 06 tháng, về tội "*trộm cắp tài sản*" theo Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Mặc dù bản án đã có hiệu lực nhưng do hành vi phạm tội sau được xét xử trước nên không xem bị cáo có tiền án. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa nói chung.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo đang phải chấp hành bản án số 20/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xử phạt bị cáo Dương Minh V 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2019. Căn cứ Điều 56 BLHS Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của BLHS; thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa đối với bị cáo Dương Minh V là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với hành vi mua cà phê của chị Dương Thị Q: Khi V đến bán 06 bao cà phê, chị Q không biết đây là tài sản mà V đã trộm cắp nên không đặt vấn đề xử lý.

[7] *Về bồi thường thiệt hại:* Bị hại ông Lê Trung Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường số cà phê 04 bao còn lại. Vì quá trình điều tra chỉ xác định được bị cáo V trộm cắp 06 bao, còn 04 bao anh Đ khai báo mất, tuy nhiên không xác định được. Vì vậy, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Q: Yêu cầu buộc bị cáo Dương Minh V trả lại cho chị Q số tiền 14.600.000 đồng mà mà V chiếm đoạt.

[8] *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, HĐXX xét thấy: Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm:

Trả loại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 48D1- 09718 cho chị Triệu Thị H.

Trả lại cho ông Lê Trung Đ 06 bao cà phê nhân xô có trọng lượng là 442,7kg.

Đối với 01 con dao phát dài khoảng 40cm, mũi dao cong, không còn cán. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không phát hiện được nên không đặt vấn đề xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Dương Minh V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 BLHS:

Xử phạt bị cáo Dương Minh V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo Dương Minh V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2019.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

Buộc bị cáo Dương Minh V trả lại cho chị Dương Thị Q số tiền 14.600.000 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Chấp nhận Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Triệu Thị H 01 xê mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 48D1- 09718.

Trả lại cho ông Lê Trung Đ 06 bao cà phê nhân xô có trọng lượng là 442,7kg.

Đối với 01 con dao phát dài khoảng 40cm, mũi dao cong, không còn cán, không thu giữ được nên không xử lý.

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Dương Minh V phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sự sơ thẩm và 730.000 (*Bảy trăm ba mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Hoàng Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng VP06 CA tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.